

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO
TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 279/2022/HC-PT

Ngày: 21 - 4 - 2022

V/v Khiếu kiện quyết định hành
chính trong lĩnh vực quản lý đất đai.

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Nhứt Bình

Các Thẩm phán: Ông Phạm Trí Tuấn

Ông Nguyễn Văn Minh

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Phú Cường - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Phước Trung - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số: 466/2021/TLPT-HC ngày 14 tháng 10 năm 2021 về việc: “Khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai”.

Do Bản án hành chính sơ thẩm số: 716/2021/HC-ST ngày 18 tháng 5 năm 2021 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh bị kháng cáo;

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 349/2022/QĐPT-HC ngày 23 tháng 3 năm 2022, giữa các đương sự:

- Người khởi kiện: Bà Trần Thị Hoài P, sinh năm 1984 (vắng mặt)

Địa chỉ: số 47L khu phố 3, phường H, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Trần Thị Hoài P:

1/ Ông Trần Duy T, sinh năm 1956 (có mặt)

2/ Bà Nguyễn Thị T1, sinh năm 1960 (có mặt)

Cùng địa chỉ: số 47L khu phố 3, phường H, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

(Văn bản ủy quyền ngày 19/10/2019).

- *Người bị kiện:*

1/ Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt)

Địa chỉ: số 86 đường L, phường N, Quận 01, Thành phố Hồ Chí Minh.

2/ Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh

Địa chỉ: số 01 đường R, phường A, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Văn Đ - Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận 12 (vắng mặt)

3/ Ủy ban nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh

Địa chỉ: số 01 đường R, phường A, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật của Ủy ban nhân dân Quận 12: Ông Nguyễn Văn Đức - Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận 12 (vắng mặt)

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của Ủy ban nhân dân Quận 12 và Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận 12: Ông Phan Thanh T2 – Phó trưởng phòng Quản lý đô thị Quận 12 (xin vắng mặt).

- *Người kháng cáo:* Người khởi kiện là bà Trần Thị Hoài P.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và biên bản đối thoại, người khởi kiện bà Trần Thị Hoài P, có ông Trần Duy T và bà Nguyễn Thị T1 đại diện trình bày:

Ngày 10/10/2016, gia đình bà nhận được Quyết định số 292/QĐ-UBND ngày 29/02/2016 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận 12 về việc cưỡng chế thu hồi đất của hộ ông (bà) Trần Thị Hoài P, đất thuộc phường H, Quận 12.

Ngày 18/10/2016, gia đình bà tiếp tục nhận được Thông báo số 965/TB-UBND-ĐT ngày 17/10/2016 của Ủy ban nhân dân Quận 12 về việc tổ chức thi hành quyết định cưỡng chế. Thời gian cưỡng chế là 08 giờ ngày 21/10/2016 (Thông báo số 965/TB-UBND-ĐT không giao trực tiếp mà nhét trên cánh cổng nhà bà).

Bà P không đồng ý với Quyết định số 292/QĐ-UBND vì từ trước tới nay bà P vẫn chưa nhận được Quyết định thu hồi đất, kế hoạch sử dụng đất phục vụ dự án và phương án bồi thường, giải phóng mặt bằng, Quyết định bồi thường hỗ trợ thiệt hại và bàn giao mặt bằng.

Ngày 19/10/2016, ông Trần Duy T (cha bà P) đã làm “Đơn kiến nghị” gửi Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận 12, đề nghị cho bà P gia hạn đến ngày thứ bảy và chủ nhật cuối tuần (ngày 22 và 23/10/2016) để gia đình bà tự tháo dỡ, di dời.

Ngày 02/10/2016, gia đình bà nhận được Văn bản số 8241/UBND-ĐT của Ủy ban nhân dân Quận 12 về việc trả lời đơn của ông Trần Duy T với nội dung chấp nhận cho ông Trần Duy T tự tháo dỡ, di dời tài sản trên đất.

Trong khi gia đình bà đang thuê thợ thực hiện việc tháo dỡ, di dời tài sản thì ban Bồi thường giải phóng mặt bằng Quận 12, cùng Ủy ban nhân dân phường H tới lập biên bản và yêu cầu dừng tháo dỡ.

Sáng 03/11/2016, ông Võ Tấn K – Phó phòng Quản lý đô thị Quận 12 chỉ đạo, tổ chức lực lượng cưỡng chế đã tới nhà bà P để “Tổ chức thi hành quyết định cưỡng chế”; hậu quả là lực lượng cưỡng chế của Ủy ban nhân dân Quận 12 do ông Võ Tấn K chỉ đạo đã phá hủy và làm hư hỏng rất nhiều tài sản của gia đình bà.

Ngày 03/11/2016, bà làm đơn khiếu nại gửi Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận 12, khiếu nại về việc thực hiện trình tự, thủ tục thu hồi đất; bồi thường cho người có đất bị thu hồi và việc tổ chức triển khai thực hiện Quyết định 292/QĐ-UBND ngày 29/02/2016 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận 12.

Ngày 24/01/2017, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận 12 ban hành Quyết định số 01/QĐ-UBND-ĐT về việc giải quyết khiếu nại đã bác đơn khiếu nại của bà P.

Ngày 02/03/2017, bà tiếp tục làm “Đơn khiếu nại Quyết định giải quyết khiếu nại số 01/QĐ/UBND-ĐT...” gửi Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Ngày 13/5/2019, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Quyết định số 1829/QĐ-UBND, công nhận nội dung Quyết định số 01/UBND-ĐT ngày 24/01/2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận 12 về giải quyết đơn khiếu nại của bà Trần Thị Hoài P là đúng quy định của pháp luật.

Vì vậy bà yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết:

1/ Đối với quyết định hành chính:

- Hủy Quyết định thu hồi đất số 898/QĐ-UBND ngày 01/8/2013 của Ủy ban nhân dân Quận 12 và Quyết định về bồi thường, hỗ trợ thiệt hại và bàn giao mặt bằng số 1905/QĐ-UBND-BT ngày 05/12/2013 của Ủy ban nhân dân Quận 12, hủy Quyết định số 863/QĐ-UBND-BT ngày 16/6/2015 của Ủy ban nhân dân Quận 12 về điều chỉnh Quyết định 1905/QĐ-UBND ngày 05/12/2013 của Ủy ban nhân dân Quận 12, hủy Quyết định số 292/QĐ-UBND về việc cưỡng chế thu hồi đất ngày 29/02/2016 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận 12, hủy Thông báo số 965/TB-UBND-ĐT ngày 17/10/2016 của Ủy ban nhân dân Quận 12 về việc tổ chức thi hành quyết định cưỡng chế thu hồi đất, hủy Quyết định giải quyết khiếu nại số 01/QĐ-UBND-ĐT ngày 24/01/2016 của Chủ tịch Ủy ban

nhân dân Quận 12, hủy Quyết định giải quyết khiếu nại số 1829/QĐ-UBND ngày 13/5/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

2/ Đối với hành vi hành chính

Hành vi của ông Võ Tấn K – Phó phòng quản lý đô thị Quận 12, thay mặt Ủy ban nhân dân Quận 12 chỉ đạo “Tổ chức lực lượng cưỡng chế” sáng ngày 03/11/2016 tại gia đình bà P là vượt thẩm quyền, trái luật;

Yêu cầu Tòa án giải quyết: Buộc Ủy ban nhân dân Quận 12 phải bồi thường thiệt hại gồm các khoản: Tường tô 2 mặt: 35.000.000 đồng, trụ cổng trong (2 cột): 5.780.000 đồng, cửa cổng lớn 16,8: 16.800.000 đồng, cửa tôn nhỏ: 1.000.000 đồng. Tổng cộng: 58.620.000 đồng.

Ngày 01/3/2021 và ngày 02/4/2021, bà P đề nghị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh cho bà không khởi kiện các quyết định sau:

- Quyết định thu hồi đất số 898/QĐ-UBND ngày 01/8/2013 của Ủy ban nhân dân Quận 12, Quyết định về bồi thường hỗ trợ thiệt hại và bàn giao mặt bằng số 1905/QĐ-UBND-BT ngày 05/12/2013 của Ủy ban nhân dân Quận 12, Quyết định số 863/QĐ-UBND-BT về điều chỉnh Quyết định 1905/QĐ-UBND-BT ngày 05/12/2013 của Ủy ban nhân dân Quận 12.

Đề nghị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh không xét xử đối với hành vi vi phạm pháp luật của ông Võ Tấn K và yêu cầu bồi thường thiệt hại với tổng số tiền là 58.620.000 đồng.

Theo nội dung Văn bản trình bày ý kiến số 4947/UBND-NCPC ngày 28/11/2019, Người bị kiện - Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh trình bày:

Kết quả thẩm tra xác minh nội dung khiếu nại của bà Trần Thị Hoài P:

- Khiếu nại trình tự thu hồi đất không đúng quy định pháp luật:

Ngày 01/8/2013 Ủy ban nhân dân Quận 12 ban hành Quyết định số 301/QĐ-UBND phê duyệt phương án bồi thường hỗ trợ Dự án sửa chữa, nâng cấp mở rộng và xây dựng hệ thống thoát nước đường HT11 tại phường H, Quận 12. Trước đó, vào lúc 08 giờ ngày 03/7/2013, Tổ công tác Ban Bồi thường – Giải phóng mặt bằng đã tổ chức họp dân để phổ biến lấy ý kiến của người dân về dự thảo Phương án bồi thường. Theo danh sách tham dự cuộc họp có bà Nguyễn Thị T1, ông Trần Bình Minh và bà Trần Thị Hoài P tham dự và ký tên.

Tổ công tác Ban bồi thường – Giải phóng mặt bằng Quận 12 đã có biên bản niêm yết Phương án bồi thường tại Ủy ban nhân dân phường H vào ngày 24/08/2013 và tại Ban điều hành Khu phố 3 vào ngày 24/8/2013. Ngày 13/11/2013, Tổ công tác Ban bồi thường – Giải phóng mặt bằng Quận 12 có tổ chức cuộc họp để triển khai Quyết định 301/QĐ-UBND, nội dung biên bản họp

có thể hiện bà P vắng mặt, chỉ có bà Nguyễn Thị T1 (là mẹ ruột của bà P) tham dự nhưng bà Nguyễn Thị T1 không ký biên bản, có xác nhận của đại diện Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường và đại diện Ban điều hành Khu phố 3.

Ngày 06/11/2013, Tổ công tác Ban Bồi thường – Giải phóng mặt bằng có thực hiện niêm yết Quyết định số 899/QĐ-UBND tại Ủy ban nhân dân phường H (có biên bản niêm yết) và có mời bà P để triển khai, bàn giao quyết định bồi thường, thông báo bảng chiết tính bồi thường vào ngày 13/11/2013 nhưng bà P vắng mặt, đã lập biên bản làm việc có sự xác nhận của Ủy ban nhân dân phường H.

Tổ công tác không cho bà Nguyễn Thị T1 (mẹ bà P) được nhận thay Quyết định 1905/QĐ-UBND-BT ngày 05/12/2013 của Ủy ban nhân dân Quận 12 do bà Nguyễn Thị T1 (mẹ bà P) không phải là đối tượng bị điều chỉnh bởi Quyết định 1905/QĐ-UBND-BT.

- Khiếu nại việc tổ chức cưỡng chế thu hồi đất không đúng quy định:

Ngày 10/10/2016, Ban Bồi thường – Giải phóng mặt bằng có thư mời số 307/GM-BB mời hộ bà P làm việc lúc 14 giờ 30 phút tại Ủy ban nhân dân phường H để tổng đạt Quyết định 292/QĐ-UBND, tuy nhiên bà P không đến dự. Vào lúc 16 giờ 30 cùng ngày, do bà P không có ở nhà, bà T1 nhận các quyết định trên cho bà P (tại nhà số 47L, Khu phố 3, phường H, có biên bản xác nhận của bà T1).

Do bà P thường xuyên đi công tác không có mặt ở nhà, nên Ủy ban nhân dân Quận 12 không thể gọi trực tiếp Thông báo 965/TB-UBND-ĐT về việc tổ chức thi hành Quyết định cưỡng chế thu hồi đất cho bà P. Tuy nhiên, bà P cũng đã xác nhận có nhận được thông báo trên.

Theo kế hoạch, Ủy ban nhân dân Quận 12 sẽ thực hiện cưỡng chế vào ngày 21/10/2016 (thứ sáu). Tuy nhiên, do hộ ông T bận công tác nên ngày 19/10/2016 ông T đại diện cho các con có đơn đề nghị được gia hạn việc cưỡng chế đến ngày 23/10/2016 (hết ngày chủ nhật) để tự tháo dỡ. Do hộ ông T không tự nguyện thực hiện nên đến ngày 03/11/2016 Ủy ban nhân dân Quận 12 mới thực hiện cưỡng chế.

- Bà P khiếu nại Ủy ban nhân dân Quận 12 áp dụng khoản 1 Điều 39 Luật Đất đai 2003 để giải quyết vụ việc là chưa chính xác do chưa đúng với nội dung đơn của Bà.

Ý kiến của Quận 12: Quyết định số 01/QĐ-UBND-ĐT ngày 24/01/2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận 12 giải quyết khiếu nại của bà Trần Thị Hoài P, trong đó vận dụng Điều 39 Luật Đất đai 2003 và Điều 27 Nghị định 181/2004/NĐ-CP ngày 29/10/2004 của Chính phủ về thi hành Luật Đất đai làm

cơ sở pháp lý để giải quyết. Quyết định số 35/2010/QĐ-UBND ngày 28/5/2010 của Ủy ban nhân dân Thành phố được xây dựng trên cơ sở Nghị định 181/2004/NĐ-CP ngày 29/10/2004 của Chính phủ. Như vậy, Ủy ban nhân dân Quận 12 áp dụng Nghị định 181/2004/NĐ-CP làm cơ sở giải quyết là phù hợp.

- Khiếu nại việc phân công ông Võ Tấn K – Phó Phòng quản lý đô thị Quận 12 tham gia đoàn thực hiện cưỡng chế thu hồi đất:

Ông Võ Tấn K được Ủy ban nhân dân Quận 12 phân công làm Phó Ban cưỡng chế thực hiện Dự án vì vậy ông Khoa chỉ đạo tổ chức cưỡng chế là đúng quy định.

Hiện trạng khu đất còn lại sau khi bị cưỡng chế thu hồi đất của hộ bà Trần Thị Hoài P có ranh sử dụng rõ ràng, vị trí mặt tiền đường HT11, được bao bọc, che chắn bằng rào tạm bằng tole.

Từ các nhận định và căn cứ trên, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Quyết định số 1829/QĐ-UBND ngày 13/5/2019 về việc giải quyết đơn khiếu nại lần 2 của bà Trần Thị Hoài P với nội dung: công nhận nội dung Quyết định số 01/QĐ-UBND-ĐT ngày 24/01/2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận 12 là đúng quy định pháp luật.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị Tòa án không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Trần Thị Hoài P.

Theo nội dung Văn bản trình bày ý kiến số 1409/UBND-BT ngày 25/02/2020, Văn bản trình bày ý kiến số 625/UBND-ĐT ngày 19/01/2021, Người bị kiện - Ủy ban nhân dân Quận 12 trình bày:

Ngày 28/9/2012, Ủy ban nhân dân Quận 12 ban hành Công văn số 3760/UBND-TNMT về việc tổ chức công bố chủ trương thực hiện dự án sửa chữa, nâng cấp mở rộng và xây dựng hệ thống thoát nước đường HT11, đất thuộc phường H.

Ngày 19/10/2012, Ủy ban nhân dân phường H phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức họp các hộ dân bị ảnh hưởng để công bố Công văn số 3855/UBND-ĐTMT ngày 03/8/2012 của Ủy ban nhân dân thành phố về chấp thuận địa điểm đầu tư và Quyết định số 1299/QĐ-SGTVT ngày 09/5/2012 của Sở Giao thông vận tải về phê duyệt dự án đầu tư đường HT11 (trong đó có bà Trần Thị Hoài P tham dự).

Ngày 07/01/2013, Ban Bồi thường - Giải phóng mặt bằng có Thông báo số 01/TB-BT về việc kê khai nhà, đất, tài sản và cung cấp các giấy tờ có liên quan đến quá trình sử dụng, tạo lập nhà, đất trong ranh giải phóng mặt bằng dự án sửa chữa, nâng cấp mở rộng và xây dựng hệ thống thoát nước đường HT11 triển khai

đến các hộ dân bị ảnh hưởng trong dự án và niêm yết thông báo tại Ban Điều hành khu phố.

Ngày 29/01/2013, Ủy ban nhân dân phường H có Thông báo số 38/TB-UBND về việc cung cấp hồ sơ chứng từ liên quan đến quá trình sử dụng, tạo lập nhà - đất bị ảnh hưởng trong dự án gửi các hộ dân đề nghị cung cấp giấy tờ liên quan đến nhà - đất để phục vụ công tác bồi thường.

Ngày 14/5/2013, Tổ công tác của dự án thực hiện kiểm kê đo đạc hiện trạng đối với phần nhà, đất của bà Trần Thị Hoài P bị ảnh hưởng trong dự án đường HT11 nhưng bà P vắng mặt nên không ký biên bản. Tuy nhiên, việc kiểm kê đo đạc hiện trạng có sự chỉ ranh của bà Nguyễn Thị T1 (là mẹ ruột bà P) nhưng bà T1 không đồng ý ký biên bản kiểm kê nên Tổ công tác có biên bản ghi nhận nội dung sự việc.

Ngày 03/7/2013, Ban Bồi thường - Giải phóng mặt bằng phối hợp Ủy ban nhân dân phường H và các đơn vị liên quan tổ chức họp dân công bố Thông báo số 410/TB-UBND-BT ngày 01/7/2013 về lấy ý kiến nhân dân về phương án bồi thường, hỗ trợ dự án sửa chữa, nâng cấp mở rộng và xây dựng hệ thống thoát nước đường HT11 tại phường H, Quận 12 và dự thảo phương án bồi thường của dự án cho các hộ dân bị ảnh hưởng trong dự án (trong đó có bà Trần Thị Hoài P ký danh sách dự họp). Đồng thời niêm yết dự thảo phương án bồi thường tại Ban Điều hành khu phố để các hộ dân bị ảnh hưởng góp ý phương án bồi thường trong thời gian 20 ngày (theo biên bản ngày 02/7/2013).

Ngày 24/8/2013, Ban Bồi thường - Giải phóng mặt bằng phối hợp Ủy ban nhân dân phường H tổ chức họp dân công bố phương án bồi thường được duyệt, triển khai quyết định thu hồi đất và bảng chiết tính giá trị bồi thường đối với các hộ dân bị ảnh hưởng trong dự án nhưng bà Trần Thị Hoài P không tham dự. Sau cuộc họp dân, Ban Bồi thường - Giải phóng mặt bằng thực hiện niêm yết phương án bồi thường được duyệt tại Ban Điều hành khu phố có sự chứng kiến của đại diện hộ dân, đại diện Ban Điều hành khu phố, đại diện Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường H và Ủy ban nhân dân phường H.

Ngày 31/10/2013, Ban Bồi thường - Giải phóng mặt bằng phối hợp Ủy ban nhân dân phường H làm việc với bà Nguyễn Thị T1 (là mẹ ruột bà Trần Thị Hoài P) để triển khai triển quyết định thu hồi đất, phương án bồi thường được duyệt, bảng chiết tính giá trị bồi thường. Tại buổi làm việc, bà T1 đề nghị phải ghi rõ đúng người được mời; ngoài ra, Tổ công tác đề nghị bà T1 khi dự thay phải có ủy quyền để đảm bảo pháp lý.

Ngày 27/12/2013, Ban Bồi thường - Giải phóng mặt bằng tiếp tục triển khai các văn bản trên nhưng bà Trần Thị Hoài P vắng mặt.

Do bà Trần Thị Hoài P không tham dự các buổi triển khai các quyết định nên Ban Bồi thường - Giải phóng mặt bằng đã thực hiện niêm yết Quyết định số 898/QĐ-UBND ngày 01/8/2013 về thu hồi đất của bà Trần Thị Hoài P và Quyết định số 1905/QĐ-UBND-BT ngày 05/12/2013 về bồi thường, hỗ trợ đối với bà Trần Thị Hoài P tại Ban Điều hành Khu phố 3 với sự chứng kiến của đại diện Ban Điều hành khu phố, đại diện ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường H và Ủy ban nhân dân phường H.

Qua diễn biến nêu trên, có căn cứ để xác định việc Ủy ban nhân dân Quận 12 ban hành Quyết định số 898/QĐ-UBND ngày 01/8/2013 về thu hồi đất và Quyết định số 1905/QĐ-UBND-BT ngày 05/12/2013 về bồi thường, hỗ trợ đối với bà Trần Thị Hoài P; Quyết định số 863/QĐ-UBND-BT ngày 16/6/2015 của Ủy ban nhân dân Quận 12 về việc điều chỉnh Quyết định số 1905/QĐ-UBND-BT ngày 05/12/2013 đúng chủ trương thực hiện dự án của Ủy ban nhân dân thành phố và phù hợp quy định tại Khoản 1 Điều 39 Luật Đất đai năm 2003.

- Về việc ban hành Quyết định số 292/QĐ-UBND ngày 29/02/2016 và quyết định giải quyết khiếu nại:

Do bà Trần Thị Hoài P không chấp hành Quyết định số 898/QĐ-UBND ngày 01/8/2013 về thu hồi đất để thực hiện dự án nên Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận 12 ban hành Quyết định số 292/QĐ-UBND ngày 29/02/2016 về việc cưỡng chế thu hồi đất đối với bà Trần Thị Hoài P là đúng quy định tại Khoản 3 Điều 39 Luật Đất đai năm 2003.

Ngày 17/10/2016, Ủy ban nhân dân Quận 12 ban hành Thông báo số 965/TB-UBND-ĐT về việc tổ chức thi hành quyết định cưỡng chế để thông tin thời gian sẽ tổ chức cưỡng chế cho bà Trần Thị Hoài P được rõ.

Không đồng ý với các quyết định trên bà Trần Thị Hoài P khiếu nại đến Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận 12.

Ngày 24/01/2017, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận 12 ban hành Quyết định số 01/QĐ-UBND-ĐT về việc giải quyết khiếu nại của bà Trần Thị Hoài P, địa chỉ: 47L khu phố, phường H, Quận 12 (lần đầu). Ngày 13/5/2019, Chủ tịch ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quyết định số 1829/QĐ-UBND về việc giải quyết khiếu nại của bà Trần Thị Hoài P với nội dung công nhận Quyết định số 01/QĐ-UBND-ĐT về việc giải quyết khiếu nại của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận 12.

- Về việc ông Võ Tấn K - Phó Trưởng phòng Quản lý đô thị trực tiếp chỉ huy việc tổ chức cưỡng chế đối với bà Trần Thị Hoài P:

Theo Quyết định số 22/QĐ-UBND-ĐT ngày 21/02/2014 của Ủy ban nhân dân Quận 12 ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Đội Quản lý trật tự đô

thị tại Khoản 5 Điều 3 quy định về nhiệm vụ, quyền hạn của Đội trưởng Đội Quản lý trật tự đô thị: Phối hợp với các cơ quan, ban, ngành, quận có liên quan, ủy ban nhân dân phường tổ chức triển khai, thực hiện cưỡng chế thi hành các quyết định hành chính đã có hiệu lực thi hành.

Do đó, việc ông Võ Tấn K - Phó Trưởng phòng Quản lý đô thị là Phó ban Thường trực Ban thực hiện cưỡng chế thu hồi đất trực tiếp chỉ huy việc tổ chức cưỡng chế đối với bà Trần Thị Hoài P trong dự án sửa chữa, nâng cấp mở rộng và xây dựng hệ thống thoát nước đường HT11 tại phường H, Quận 12 là đúng thẩm quyền quy định.

Từ các nội dung trên, Ủy ban nhân dân Quận 12 ban hành các quyết định và việc tổ chức cưỡng chế thi hành quyết định thu hồi đất là đúng quy định pháp luật, đề nghị Tòa án công nhận các quyết định và nội dung thực hiện của Ủy ban nhân dân Quận 12 đối với bà Trần Thị Hoài P.

Người bị kiện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận 12 không có văn bản trình bày ý kiến.

Tại Bản án hành chính sơ thẩm số 716/2021/HC-ST ngày 18 tháng 5 năm 2021 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

1. Bác yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện bà Trần Thị Hoài P gồm các yêu cầu sau:

- Hủy Quyết định số 292/QĐ-UBND ngày 29/02/2016 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận 12 về việc cưỡng chế thu hồi đất.

- Hủy Thông báo số 965/TB-UBND-ĐT ngày 17/10/2016 của Ủy ban nhân dân Quận 12 về việc tổ chức thi hành quyết định cưỡng chế.

- Hủy Quyết định giải quyết khiếu nại số 01/QĐ-UBND-ĐT ngày 24/01/2016 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận 12.

- Hủy Quyết định giải quyết khiếu nại số 1829/QĐ-UBND ngày 13/5/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Đình chỉ giải quyết đối với các yêu cầu sau:

- Hủy Quyết định số 898/QĐ-UBND ngày 01/08/2013 của Ủy ban nhân dân Quận 12 về việc thu hồi đất.

- Hủy Quyết định số 1905/QĐ-UBND-BT ngày 05/12/2013 của Ủy ban nhân dân Quận 12 về bồi thường, hỗ trợ thiệt hại và bàn giao mặt bằng.

- Hủy Quyết định số 863/QĐ-UBND ngày 16/6/2015 của Ủy ban nhân dân Quận 12 về điều chỉnh Quyết định 1905/QĐ-UBND-BT ngày 05/12/2013 của Ủy ban nhân dân Quận 12.

Xem xét hành vi của ông Võ Tấn K – Phó phòng quản lý đô thị Quận 12, thay mặt Ủy ban nhân dân Quận 12 chỉ đạo “Tổ chức lực lượng cưỡng chế” sáng ngày 03/11/2016 tại gia đình bà P là vượt thẩm quyền, trái luật; Buộc Ủy ban nhân dân Quận 12 phải bồi thường thiệt hại gồm các khoản: Tường tô 2 mặt: 35.000.000 đồng, trụ cổng trong (2 cột): 5.780.000 đồng, cửa cổng lớn 16,8: 16.800.000 đồng, cửa tôn nhỏ: 1.000.000 đồng. Tổng cộng: 58.620.000 đồng.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về án phí, chi phí tố tụng và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 23/5/2021, người khởi kiện là bà Trần Thị Hoài P, kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Người khởi kiện là bà Trần Thị Hoài P (có ông Trần Duy T và bà Nguyễn Thị T1 đại diện theo ủy quyền) thống nhất vẫn giữ kháng cáo yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm, sửa bản án sơ thẩm, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà P vì Ủy ban thu hồi đất của bà P nhưng lại không giao cho bà P bất cứ quyết định nào, sau đó tiến hành cưỡng chế phá dỡ nhà của bà P là không đúng quy định tại khoản 2, 3 Điều 391 Luật đất đai 2003. Khi bà P được thông báo đến Ủy ban nhận quyết định thu hồi đất, do bận đi làm nên có nhờ bà Nguyễn Thị T1 (mẹ của bà P) cùng hộ khẩu đến nhận thay thì Ủy ban không giải quyết với lý do bà T1 không phải người bị thu hồi đất. Tuy nhiên, Ủy ban lại buộc bà T1 nhận thay quyết định cưỡng chế là mâu thuẫn. Trong thông báo về phương pháp cưỡng chế có nêu rõ thời gian cưỡng chế, phương pháp cưỡng chế là tháo dỡ, tức là bảo tồn tài sản nhưng lực lượng cưỡng chế lại tiến hành cưỡng chế không đúng thời gian và áp dụng phương pháp cưỡng chế là đập phá, là không đúng với nội dung thông báo.

Người bị kiện là Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, Ủy ban nhân dân Quận 12 và Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận 12, đều vắng mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của Ủy ban nhân dân Quận 12 và Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận 12 là ông Phan Thanh T2 có văn bản xin xét xử vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh trình bày quan điểm:

Về tố tụng, Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định của Luật tố tụng hành chính. Các đương sự thực hiện quyền, nghĩa vụ theo đúng quy định pháp luật.

Về nội dung, bản án của Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bác yêu cầu khởi kiện của bà Trần Thị Hoài P là có căn cứ và đúng quy định pháp luật. Tại phiên tòa phúc thẩm, bà P kháng cáo nhưng không cung cấp được chứng cứ nào mới chứng minh nên không có cơ sở chấp nhận. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử bác kháng cáo và giữ nguyên bản án hành chính sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến phát biểu của Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Tòa án đã triệu tập hợp lệ lần thứ hai, người bị kiện là Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, Ủy ban nhân dân Quận 12 và Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận 12, đều vắng mặt. Căn cứ vào Điều 225 Luật tổ tụng hành chính, Tòa án tiến hành xét xử phúc thẩm vụ án vắng mặt những đương sự này.

[2] Hồ sơ vụ án thể hiện, ngày 29/01/2016, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận 12 ban hành Quyết định 292/QĐ-UBND về việc cưỡng chế thu hồi đất của hộ bà Trần Thị Hoài P, đối với phần đất tại phường H, Quận 12. Ngày 17/10/2016, Ủy ban nhân dân Quận 12 ban hành Thông báo 965/TB-UBND-ĐT về việc tổ chức thi hành quyết định cưỡng chế. Sau khi bà P khiếu nại, ngày 24/01/2017 Chủ tịch UBND Quận 12 ban hành Quyết định 01/QĐ-UBND-ĐT giải quyết khiếu nại lần 1; ngày 13/5/2019 Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Quyết định 1829/QĐ-UBND giải quyết khiếu nại lần 2 bác yêu cầu khiếu nại. Bà P cho rằng việc Ủy ban nhân dân Quận 12 thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ và cưỡng chế thu hồi phần đất của gia đình bà là không đúng quy định pháp luật nên khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết:

* Đối với quyết định hành chính:

- Hủy Quyết định thu hồi đất số 898/QĐ-UBND ngày 01/8/2013 và Quyết định về bồi thường, hỗ trợ thiệt hại và bàn giao mặt bằng số 1905/QĐ-UBND-BT ngày 05/12/2013 của Ủy ban nhân dân Quận 12;

- Hủy Quyết định số 863/QĐ-UBND-BT ngày 16/6/2015 của Ủy ban nhân dân Quận 12 về điều chỉnh Quyết định 1905/QĐ-UBND ngày 05/12/2013;

- Hủy Quyết định số 292/QĐ-UBND về việc cưỡng chế thu hồi đất ngày 29/02/2016 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận 12;

- Hủy Thông báo số 965/TB-UBND-ĐT ngày 17/10/2016 của Ủy ban nhân dân Quận 12 về việc tổ chức thi hành quyết định cưỡng chế thu hồi đất;

- Hủy Quyết định giải quyết khiếu nại số 01/QĐ-UBND-ĐT ngày 24/01/2016 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận 12;

- Hủy Quyết định giải quyết khiếu nại số 1829/QĐ-UBND ngày 13/5/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

* Đối với hành vi hành chính:

- Hành vi của ông Võ Tấn K – Phó phòng quản lý đô thị Quận 12, thay mặt Ủy ban nhân dân Quận 12 chỉ đạo “Tổ chức lực lượng cưỡng chế” sáng ngày 03/11/2016 tại gia đình bà P là vượt thẩm quyền, trái luật;

- Yêu cầu Tòa án giải quyết: Buộc Ủy ban nhân dân Quận 12 phải bồi thường thiệt hại gồm các khoản: Tường tô 2 mặt: 35.000.000 đồng, trụ cổng trong (2 cột): 5.780.000 đồng, cửa cổng lớn 16,8: 16.800.000 đồng, cửa tôn nhỏ: 1.000.000 đồng. Tổng cộng: 58.620.000 đồng.

[3] Trong quá trình Tòa án cấp sơ thẩm giải quyết vụ án, ngày 01/3/2021 và ngày 02/4/2021, bà P có đơn khởi kiện bổ sung có nội dung xin rút yêu cầu khởi kiện đối với các Quyết định 898/QĐ-UBND, 1905/QĐ-UBND-BT, 863/QĐ-UBND-BT; rút các yêu cầu xem xét hành vi của ông Võ Tấn K và bồi thường thiệt hại.

Xét, các Quyết định hành chính, hành vi hành chính mà bà P đã rút không liên quan đến quyết định hành chính bị kiện. Do đó, bản án của Tòa án cấp sơ thẩm căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 143 Luật tổ tụng hành chính đình chỉ giải quyết đối với các yêu cầu khởi kiện đã rút là đúng quy định pháp luật.

[4] Về trình tự, thủ tục ban hành các Quyết định hành chính bị kiện: Thực hiện dự án Sửa chữa, nâng cấp mở rộng và xây dựng hệ thống thoát nước đường HT11 tại phường H, Quận 12, Ủy ban nhân dân Quận 12 đã ban hành Quyết định 898/QĐ-UBND thu hồi đất của hộ bà Trần Thị Hoài P, và Quyết định 1905/QĐ-UBND-BT bồi thường, hỗ trợ cho hộ bà P khi thu hồi đất. Do gia đình bà P không tự nguyện bàn giao phần đất đã bị thu hồi, nên Ủy ban nhân dân Quận 12 ban hành Quyết định 292/QĐ-UBND, Thông báo 965/TB-UBND-BT cưỡng chế thu hồi đất. Sau đó, bà P khiếu nại nên Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận 12 ban hành Quyết định 01/QĐ-UBND-ĐT, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Quyết định 1829/QĐ-UBND giải quyết khiếu nại là đúng trình tự, thủ tục, thẩm quyền theo quy định của Luật tổ chức chính quyền địa phương, Luật khiếu nại và Luật đất đai.

[5] Ngày 28/9/2012, Ủy ban nhân dân Quận 12 có văn bản số 3760/UBND-TNMT về việc tổ chức công bố chủ trương thực hiện dự án sửa chữa, nâng cấp mở rộng và xây dựng hệ thống thoát nước đường HT11, đất thuộc phường H. Ngày 19/10/2012, Ủy ban nhân dân phường H phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức họp các hộ dân bị ảnh hưởng của dự án (trong đó có bà Trần Thị Hoài P tham dự). Ngày 14/5/2013, Tổ công tác của dự án thực hiện kiểm kê đo đạc hiện trạng đối với phần nhà, đất của bà P bị ảnh hưởng trong dự

án đường HT11. Bà P vắng mặt nhưng việc kiểm kê đo đạc hiện trạng có sự chỉ ranh của bà Nguyễn Thị T1 (là mẹ ruột của bà P ở cùng nhà với bà P).

Ngày 03/7/2013, Ban Bồi thường - Giải phóng mặt bằng phối hợp Ủy ban nhân dân phường H và các đơn vị liên quan tổ chức họp dân công bố Thông báo số 410/TB-UBND-BT ngày 01/7/2013 và dự thảo phương án bồi thường của dự án cho các hộ dân bị ảnh hưởng trong dự án (trong đó có bà Trần Thị Hoài P ký danh sách dự họp). Đồng thời, niêm yết dự thảo phương án bồi thường tại Ban Điều hành khu phố để các hộ dân bị ảnh hưởng góp ý phương án bồi thường trong thời gian 20 ngày (theo biên bản ngày 02/7/2013). Ngày 24/8/2013, Ban Bồi thường - Giải phóng mặt bằng phối hợp Ủy ban nhân dân phường H tổ chức họp dân công bố phương án bồi thường được duyệt, triển khai quyết định thu hồi đất và bảng chiết tính giá trị bồi thường đối với các hộ dân bị ảnh hưởng trong dự án. Sau cuộc họp dân, Ban Bồi thường - Giải phóng mặt bằng thực hiện niêm yết phương án bồi thường được duyệt tại Ban Điều hành khu phố.

Ngày 31/10/2013, Ban Bồi thường - Giải phóng mặt bằng phối hợp Ủy ban nhân dân phường H làm việc với bà Nguyễn Thị T1 (là mẹ ruột bà P) để triển khai quyết định thu hồi đất, phương án bồi thường được duyệt, bảng chiết tính giá trị bồi thường. Tổ công tác đề nghị bà T1 khi dự thay phải có ủy quyền để đảm bảo pháp lý. Ngày 27/12/2013, Ban Bồi thường - Giải phóng mặt bằng tiếp tục triển khai các văn bản trên nhưng bà Trần Thị Hoài P vắng mặt.

Do bà Trần Thị Hoài P không tham dự các buổi triển khai các quyết định nên Ban Bồi thường - Giải phóng mặt bằng đã thực hiện niêm yết Quyết định số 898/QĐ-UBND ngày 01/8/2013 về thu hồi đất của bà Trần Thị Hoài P và Quyết định số 1905/QĐ-UBND-BT ngày 05/12/2013 về bồi thường, hỗ trợ đối với bà Trần Thị Hoài P tại Ban Điều hành Khu phố 3 với sự chứng kiến của đại diện Ban Điều hành khu phố, đại diện Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường H và Ủy ban nhân dân phường H.

Như vậy, Ủy ban nhân dân Quận 12 đã ban hành Quyết định số 898/QĐ-UBND thu hồi đất, Quyết định số 1905/QĐ-UBND-BT bồi thường, hỗ trợ khi thu hồi đất theo đúng quy định của Luật đất đai năm 2013.

[6] Bà P cho rằng chưa nhận được các quyết định thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ nên việc Ủy ban nhân dân Quận 12 ban hành quyết định cưỡng chế và thông báo thi hành quyết định cưỡng chế là không đúng.

Xét, theo nhận định tại mục [5] thì Ủy ban nhân dân Quận 12, Ban bồi thường và giải phóng mặt bằng Quận 12 đã thực hiện đầy đủ thủ tục khi triển khai việc thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ cho bà P. Mặt khác, sau khi Ủy ban nhân dân Quận 12 có Thông báo số 965/TB-UBND-BT về việc tổ chức thi hành quyết định cưỡng chế thu hồi đất, ông Trần Duy T (cha bà P) đã có đơn xin gia

hạn đến ngày 22/10/2016 và 23/10/2016 để gia đình tự tháo dỡ, di dời tài sản trên đất. Do đó, có cơ sở xác định gia đình bà P đã biết việc thu hồi đất để thực hiện dự án.

Theo Thông báo số 965/TB-UBND-BT, thời gian tổ chức thi hành quyết định cưỡng chế là ngày 21/10/2016, nhưng thực tế cơ quan có thẩm quyền tiến hành cưỡng chế giao đất đối với bà P vào ngày 03/11/2016. Vậy, do gia đình bà P không chấp hành việc giao đất, nên Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận 12 ban hành Quyết định số 292/QĐ-UBND ngày 29/02/2016 về việc cưỡng chế thu hồi đất và Thông báo số 965/TB-UBND-ĐT ngày 17/10/2016 về việc tổ chức thi hành quyết định cưỡng chế thu hồi đất là đúng quy định tại điểm d khoản 3 Điều 69, Điều 71 Luật Đất đai năm 2013.

[7] Từ nhận định tại mục [6], Quyết định số 01/QĐ-UBND-ĐT của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận 12 giải quyết khiếu nại lần 1 và Quyết định số 1829/QĐ-UBND của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh giải quyết khiếu nại lần 2, đều có nội dung bác yêu cầu khiếu nại của bà P là đúng quy định pháp luật.

[8] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm, xét thấy bản án của Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bác yêu cầu khởi kiện của bà P về việc hủy các quyết định hành chính bị kiện là có căn cứ, đúng quy định pháp luật. Tại phiên tòa phúc thẩm, bà P (có ông T và bà T1 đại diện theo ủy quyền) có kháng cáo nhưng không cung cấp được tài liệu, chứng cứ nào mới chứng minh nên bác kháng cáo và giữ nguyên bản án hành chính sơ thẩm như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa là có căn cứ chấp nhận.

[9] Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[10] Về án phí hành chính phúc thẩm: bà Trần Thị Hoài P phải chịu theo quy định của pháp luật về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 241 Luật tổ tụng hành chính;

Bác yêu cầu kháng cáo của người khởi kiện là bà Trần Thị Hoài P. Giữ nguyên bản án hành chính sơ thẩm số 716/2021/HC-ST ngày 18/5/2021 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Áp dụng vào Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Điều 18, Điều 21, Điều 27, Điều 28, Điều 29, Điều 30, Điều 31, Điều 36, Điều 38, Điều

39, Điều 40 của Luật Khiếu nại số 02/2011/QH13 ngày 11/11/2011; Điều 39, Điều 44 Luật Đất đai năm 2003; Khoản 3 Điều 39, Điều 44, điểm d Khoản 3 Điều 69, Điều 71 của Luật Đất đai năm 2013; Điều 49, Điều 51, Điều 52, Điều 53, Điều 58 của Nghị định 84/2007/NĐ-CP ngày 25/5/2007; Khoản 1 Điều 32 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Bác yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện bà Trần Thị Hoài P gồm các yêu cầu sau:

- Hủy Quyết định số 292/QĐ-UBND ngày 29/02/2016 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận 12 về việc cưỡng chế thu hồi đất.

- Hủy Thông báo số 965/TB-UBND-ĐT ngày 17/10/2016 của Ủy ban nhân dân Quận 12 về việc tổ chức thi hành quyết định cưỡng chế.

- Hủy Quyết định giải quyết khiếu nại số 01/QĐ-UBND-ĐT ngày 24/01/2016 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận 12.

- Hủy Quyết định giải quyết khiếu nại số 1829/QĐ-UBND ngày 13/5/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Đình chỉ giải quyết đối với các yêu cầu sau:

- Hủy Quyết định số 898/QĐ-UBND ngày 01/08/2013 của Ủy ban nhân dân Quận 12 về việc thu hồi đất.

- Hủy Quyết định số 1905/QĐ-UBND-BT ngày 05/12/2013 của Ủy ban nhân dân Quận 12 về bồi thường, hỗ trợ thiệt hại và bàn giao mặt bằng.

- Hủy Quyết định số 863/QĐ-UBND ngày 16/6/2015 của Ủy ban nhân dân Quận 12 về điều chỉnh Quyết định 1905/QĐ-UBND-BT ngày 05/12/2013 của Ủy ban nhân dân Quận 12.

- Xem xét hành vi của ông Võ Tấn K – Phó phòng quản lý đô thị Quận 12, thay mặt Ủy ban nhân dân Quận 12 chỉ đạo “Tổ chức lực lượng cưỡng chế” sáng ngày 03/11/2016 tại gia đình bà P là vượt thẩm quyền, trái luật; Buộc Ủy ban nhân dân Quận 12 phải bồi thường thiệt hại gồm các khoản: Tường tô 2 mặt: 35.000.000 đồng, trụ cổng trong (2 cột): 5.780.000 đồng, cửa cổng lớn 16,8: 16.800.000 đồng, cửa tôn nhỏ: 1.000.000 đồng. Tổng cộng: 58.620.000 đồng.

3. Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Án phí hành chính phúc thẩm: Bà Trần Thị Hoài P phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng nhưng được căn trừ vào số tiền 300.000 (ba trăm nghìn) đồng tạm ứng án phí phúc thẩm đã nộp theo biên lai thu số 0094786 ngày 22/6/2021 của Cục thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao (1);
- VKSNDCC tại Thành phố Hồ Chí Minh (1);
- TAND Thành phố Hồ Chí Minh (1);
- VKSND Thành phố Hồ Chí Minh (1);
- Cục THADS Thành phố Hồ Chí Minh (1);
- Các đương sự (4);
- Lưu: hồ sơ vụ án (1), VP(5), 15b (PPC);

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký và đóng dấu)

Phan Nhựt Bình